|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 25/2023/QĐST-HNGĐ | *An Nhơn, ngày 30 tháng 01 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 426/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Lan H, sinh năm: 2003

Địa chỉ: Xóm Phúc Hậu, thôn Nam Tượng 3, xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

* *Bị đơn:* Anh Phạm Tuấn K, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn Hiếu An, xã Nhơn Khánh, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Lan H và anh Phạm Tuấn

K.

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   1. Về con chung: Giao người con chung tên Phạm Bùi Gia H, sinh ngày:

14/01/2022 cho chị Bùi Thị Lan H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

2

dục sau khi ly hôn. Chị Bùi Thị Lan H không yêu cầu anh Phạm Tuấn K cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

* 1. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hương và anh Kiệt không yêu cầu giải quyết.
  2. Về án phí: Chị Bùi Thị Lan H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005526 ngày 24/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, hoàn trả cho chị Bùi Thị Lan H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).
  3. Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự. Người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*   * Các đương sự; * VKSND thị xã An Nhơn; * Chi cục THADS thị xã An Nhơn; * UBND xã Nhơn Khánh ĐKKH số: 16 ngày 14/6/2021; * Lưu hồ sơ. | **THẨM PHÁN**  **Nguyễn Thị Ái Phượng** |